TAND HUYỆN LG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh
Ông Chu Quốc Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn C;** Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1967; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn CĐ, xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/10; Họ và tên bố: Dương Văn Ng (đã chết); Họ và tên mẹ: Vũ Thị Đ1 (đã chết); Gia đình có 08 anh chị em, bản thân là thứ 6; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Dương Quang M, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn CĐ, xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đồng Thị TH, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn CĐ, xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Văn C, sinh năm 1967 và ông Dương Quang M, sinh năm 1959 đều ở thôn CĐ, xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang là anh em ruột. Do tranh chấp đất đai nên 02 gia đình có mâu thuẫn với nhau từ năm 2020 đến nay.

Khoảng 14 giờ ngày 26/02/2022, ông Dương Quang M cùng vợ là bà Đồng Thị Thúy, sinh năm 1962 đi tưới cây bạch đàn của gia đình tại khu vực đồi Ao Xăng thuộc thôn QĐ, xã Q, huyện Lạng Giang. Ông M và bà Thúy phát hiện 02 cây bạch đàn nhỏ của gia đình bị bẻ gãy tại khu vực đồi giáp ranh với đồi nhà Dương Văn C nên cho rằng C là người bẻ cây bạch đàn của gia đình mình. Khi đang tưới cây, thấy Chiến cầm dao phát cây ở phần đồi của gia đình Chiến, ông M và bà TH có chửi bới CH dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó, bà Thúy cầm một chiếc gậy bằng gỗ dài 116,5cm, ông M cầm một chiếc đòn gánh bằng tre dài 126,5cm đánh về phía C. C giơ tay trái đang cầm 01 con dao liềm (chuôi dao làm bằng kim loại và cao su màu đen dài 41cm, đường kính chuôi dao 2,6cm, lưỡi liềm bằng kim loại, có một đầu nhọn và một lưỡi sắc) lên đỡ thì bị ông M dùng đòn gánh vụt vào bàn tay trái khiến dao liềm rơi xuống đất, Chiến ngã ngồi xuống đất. C liền nhặt con dao liềm và giằng chiếc gậy gỗ của bà Thúy rồi đứng dậy vụt, khua khoắng liên tục về phía ông M và bà Thúy khiến ông M bị thương ở cánh tay trái, gãy cẳng tay trái, bà Th bị thương phần mềm. Ông M được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị, đến ngày 02/3/2022 thì xuất viện.

Ngày 07/3/2022, ông M có đơn trình báo sự việc đến Công an xã Q để giải quyết.

Ngày 08/3/2022, Dương Văn C đến Công an xã Q giao nộp: 01 chiếc gậy bằng gỗ dài 116,5cm, có 01 đầu nhọn, 01 đầu được cắt phẳng có đường kính 03cm; 01 con dao liềm, chuôi dao làm bằng kim loại và cao su màu đen dài 41cm, đường kính chuôi dao 2,6cm, lưỡi liềm bằng kim loại, có một đầu nhọn và một lưỡi sắc.

Ngày 09/3/2022, ông Dương Quang M giao nộp cho Công an xã Q 01 chiếc đòn gánh bằng tre dài 126,5cm.

Ngày 14/3/2022, Công an xã Q đã bàn giao vụ việc cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LG để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 08 ngày 18/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định thương tích ban đầu của ông M: Đau, hạn chế vận động cổ tay trái; vết thương 1/3 trên cánh tay trái kích thước 3cm; đau, sưng nề đùi trái, xây sát tay chân.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 570/22/TgT ngày 06/4/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông M là 25%. Thương tích cánh tay trái và cẳng tay phải: Không xác định được vật gây thương tích và chiều hướng gây thương tích. Các thương tích: Vết sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái và vết biến đổi sắc tố da đùi trái do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích. Hai vật gửi giám định đều gây được thương tích cho ông Dương Quang M.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 12/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LG đã truy tố bị cáo Dương Văn CH về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Dương Văn C từ **02** năm đến **02** năm **06** tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **04** năm đến **05** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Dương Văn C thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện LG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của bị hại trong quá trình điều tra tại phiên tòa.

[2] Về những chứng cứ xác định hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và kết luận giám định thương tích, các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 14 giờ ngày 26/02/2022, tại khu vực đồi Ao Xăng thuộc thôn CĐ, xã Q, huyện Lạng Giang, Dương Văn C có hành vi dùng 01 chiếc gậy bằng gỗ và 01 con dao liềm đánh gây thương tích cho ông Dương Quang M với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%.

Hành vi của Dương Văn C dùng gậy gỗ và dao liềm đánh gây thương tích cho bị hại đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người

khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tội và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án HĐXX xét thấy, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, bị cáo trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo và bị hại là anh em ruột thịt có quan hệ máu mủ với nhau. Tại phiên tòa đại diện VKS đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/5/2022, bị cáo đã bồi thường cho ông Dương Quang M số tiền 10.000.000 đồng. Ông M đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 gậy gỗ dài 116,5cm, có một đầu nhọn, 01 đầu được gắn phẳng có đường kính 03cm; 01 con dao liềm, chuôi dao làm bằng kim loại và cao su màu đen dài 41cm, đường kính chuôi dao 2,6cm, lưỡi liềm bằng kim loại, có một đầu nhọn và một lưỡi sắc; 01 đòn gánh bằng tre dài 126,5cm là vật chứng của vụ án nay cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn CH phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố

tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Dương Văn C **02** (hai) năm **02** (hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **04** (bốn) năm **04** (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Dương Văn C thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dài 116,5cm, có một đầu nhọn, 01 đầu được gắn phẳng có đường kính 03cm; 01 con dao liềm, chuôi dao làm bằng kim loại và cao su màu đen dài 41cm, đường kính chuôi dao 2,6cm, lưỡi liềm bằng kim loại, có một đầu nhọn và một lưỡi sắc; 01 đòn gánh bằng tre dài 126,5cm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Công an huyện LG;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa